

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số 04/2022/HS-ST
Ngày 05/ 5/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hạnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đồng và bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thông - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên tòa:** Ông Phan Văn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại hội trường Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/HSST ngày 24/3/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/HSST- QĐ ngày 21/4/2022 đối với bị cáo:

Văn Công L sinh năm 1976, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Đội 4, thôn PH, xã HP, huyện HL, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Văn Công K (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1932, vợ Trần Thị Q, sinh năm 1980 (Ly hôn); có 2 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Cháu Võ Nguyễn Y V, sinh ngày 27 tháng 10 năm 2009; địa chỉ: Đội 2, thôn T, xã HL, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp và bảo vệ quyền L cho bị hại: Ông Võ Đình T, sinh năm 1969 (Bố ruột bị hại); địa chỉ: Đội 2, thôn T, xã HL, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng: Anh Nguyễn H, sinh năm 2000; địa chỉ: Đội 2, thôn T, xã HL, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 09/12/2021, Văn Công L điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 74 H2-7731 đi theo đường Nguyễn Hoàng, thị xã Q với mục đích tìm nhà

dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 15 giờ 50 phút, L đi đến đoạn đường Nguyễn Hoàng thuộc đội 2, thôn T, xã HL, thị xã Q thì phát hiện nhà anh Võ Đình T cửa chính phòng khách đang mở nên L dừng xe tắt máy và dựng xe trên lề đường. Sau đó, L đi bộ vào nhà anh T và đứng lại trước cửa chính phòng khách, lúc này cháu Võ Nguyễn Y V (sinh 2009) thấy L nên đi ra cửa đứng đối diện với L khoảng 01 mét. L hỏi V “Ba mẹ đi mô hết rồi”; V trả lời “Mẹ đi Sài Gòn, ba đi làm thợ nề chưa về”. Thấy V ở nhà một mình, L nảy sinh ham muốn tình dục nên dùng tay phải sờ lên vùng vú trái của V (phía ngoài áo). V hất tay L ra rồi lùi lại phía sau để né tránh. L tiếp tục đi vào phòng khách đến vị trí V đang đứng và dùng 02 tay nắm giữ 02 tay V rồi ôm chặt V vào người L, sau đó ép V vào tường nhà sát cửa chính. V vùng vẫy ngồi xuống nền nhà thoát ra khỏi tay L và chạy ra đường Nguyễn Hoàng thì gặp anh Nguyễn H ở đội 2, thôn T, xã HL, thị xã Q. V nói với anh Nguyễn H “Trong nhà có người sờ sờ cháu”. Anh H liền đi đến nhà anh T thì thấy L đi ra đến vị trí dựng xe mô tô nên anh H giữ L lại. Sau khi tiếp nhận tin báo sự việc, Công an xã HL đến hiện trường đưa L về trụ sở để làm việc.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT- VKSTXQT ngày 24/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Văn Công L về tội: “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 146 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn Công L phạm tội: “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo tù 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/12/2021.

Về xử lý tài sản: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại 01 áo phong màu hồng, ngắn tay, mặt trước có chữ Happi có kích thước (65x51)cm; 01 quần đùi Jean, màu xanh, mặt trước có nhiều hoa văn, có kích thước (35x50)cm của bị hại Võ Nguyễn Y V; 01 áo sơ my màu tím, dài tay, bên trong dưới cổ áo có chữ Aquascutum có kích thước (65x43)cm; 01 quần dài màu xám dài 88cm; rộng 40cm của bị cáo Văn Công L.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút, bị cáo L điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 74 H2-7731 đi đến đoạn đường Nguyễn Hoàng thuộc đội 2, thôn T, xã HL, thị xã Q thì phát hiện nhà anh Võ Đình T cửa chính phòng khách đang mở nên L dừng xe tắt máy và dựng xe trên lề đường. Sau đó, bị cáo L đi bộ vào nhà anh T và đứng lại trước cửa chính phòng khách, lúc này cháu Võ Nguyễn Y V, sinh 2009

thấy bị cáo L nên đi ra cửa đứng đối diện với L khoảng 01 mét. Bị cáo biết bố mẹ cháu V đi làm vắng nhà, thấy cháu V ở nhà một mình, L nảy sinh ham muốn tình dục nên dùng tay phải sờ lên vùng vú trái của cháu V, phía ngoài áo. Cháu V hát tay bị cáo L ra rồi lùi lại phía sau để né tránh. Bị cáo tiếp tục đi vào phòng khách đến vị trí cháu V đang đứng và dùng 02 tay nắm giữ 02 tay cháu V rồi ôm chặt cháu vào người L và ép cháu V vào tường nhà sát cửa chính, để thỏa mãn nhu cầu dục vọng của bản thân. Cháu V vùng vẫy ngồi xuống nền nhà thoát ra khỏi tay bị cáo và chạy ra đường Nguyễn Hoàng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Kháng định hành vi của bị cáo Văn Công Lạc thành tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 146 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo Văn Công Lạc theo khoản 1 Điều 146 của Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền được pháp luật bảo vệ về nhân phẩm, danh dự, sức khỏe và sự phát triển bình thường đối với trẻ em của pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức pháp luật, biết rõ cháu V còn nhỏ NH vẫn cố tình thực hiện hành vi dâm ô để thỏa mãn nhu cầu dục vọng. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến đời sống trong cộng đồng dân cư, cần xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp và bảo vệ quyền L cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; về nhân thân: Bị cáo Văn Công Lạc nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 29/11/2006 bị Tòa án huyện HL xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt 6 tháng tù, tại bản án số 16/2006/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 04/02/2007. Ngày 13/3/2018 bị Tòa án thị xã Q xét xử về tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, tại bản án số 03/2018/HSST; xử phạt 12 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 02/10/2018; nên khi lượng hình cần xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để cân nhắc khi áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị, cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 áo phong màu hồng, ngắn tay, mặt trước có chữ Happi có kích thước (65x51)cm; 01 quần đùi Jean, màu xanh, mặt trước có nhiều hoa văn, có kích thước (35x50)cm của cháu Võ Nguyễn Y V. Đây là tài sản của bị hại nên trả lại cho chủ sở hữu (Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự).

- 01 áo sơ my màu tím, dài tay, bên trong dưới cổ áo có chữ Aquascutum có kích thước (65x43)cm; 01 quần dài màu xám dài 88cm; rộng 40cm của bị cáo Văn Công L. Cơ quan Điều tra thu giữ để đối chiếu hình ảnh trích xuất Camera phục vụ cho công tác điều tra giải quyết vụ án. Đây không phải vật chứng trong vụ án nên trả lại cho bị cáo (Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự).

Đối với xe mô tô gắn biển kiểm soát 74H2-7731 của Văn Công L sử dụng. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô không phải là vật chứng vụ án, NH xe không rõ nguồn gốc, giấy tờ hợp lệ, số khung số máy không có trong dữ liệu quản lý của cơ quan Công an. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu ông Võ Đình T 01 thẻ nhớ nhãn hiệu “IMOU” loại 32GB.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì về mặt dân sự. Tòa không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Văn Công L phạm tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Văn Công L12 (*Mười hai*) tháng tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/12/2021.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho cháu Võ Nguyễn Y V: 01 áo phông màu hồng, ngắn tay, mặt trước có chữ Happi có kích thước (65x51)cm; 01 quần đùi Jean, màu xanh, mặt trước có nhiều hoa văn, có kích thước (35x50)cm.

Trả lại cho bị cáo Văn Công L: Một áo sơ my màu tím, dài tay, bên trong dưới cổ áo có chữ Aquascutum có kích thước (65x43)cm; 01 quần dài màu xám dài 88cm; rộng 40cm .

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày ... giữa Công an thị xã Q và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q).

Về án phí: Bị cáo Văn Công Lphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15, kể từ khi nhận bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, VKS tỉnh;
- VKSND thị xã Q;
- Công an thị xã Q;
- Bị cáo, bị hại,
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Thi hành án DS thị xã Q;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, tập án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ Tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đồng Nguyễn Thị Hoa

Phan Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên

tòa

Lê Văn Khánh Nguyễn Minh Duyệt

Mai Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, VKS tỉnh;

THẨM

- VKSND thị xã Q;
- Công an thị xã Q;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan
- Thi hành án DS thị xã Q;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, tập án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Thu Hà